

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường
PTDTNT THCS Cư M'gar - Năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTNT THCS CƯ M'GAR

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ trường Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT, ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào tình hình đội ngũ biên chế được giao của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường PTDTNT THCS Cư M'gar năm học 2025 - 2026.

Điều 2. Nội dung, hình thức và thời điểm công khai:

- Nội dung: Thông kê đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường (Có văn bản kèm theo)

- Hình thức: Thông báo tại cuộc họp Hội đồng đầu năm học 2025 – 2026 và trên bảng kế hoạch của nhà trường.

- Thời điểm: Tháng 8/2025.

Điều 3. Ban giám hiệu và các bộ phận có liên quan của trường PTDTNT THCS Cư M'gar chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Huy Hoan

PHỤ LỤC

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường năm học 2025 -2026

(Kèm theo Quyết định 142/QĐ-PTDTNT ngày 28 tháng 8 năm 2025 của HT trường PTDTNT
THCS Cư M'gar)

STT	Nội dung	Năm báo cáo							Năm trước liền kề năm báo cáo						
		Tổng số	Trình độ đào tạo						Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC		TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	24	0	1	15	2	1	5	24	0	1	15	2	1	5
I	Giáo viên	10			10				10			10			
	Trong đó số giáo viên chuyên biệt:														
1	Tiếng dân tộc	0							0						
2	Ngoại ngữ	1			1				1			1			
3	Tin học	2			2				2			2			
4	Âm nhạc	1			1				1			1			
5	Mỹ thuật	0							0						
6	Thể dục	1			1				1			1			
II	Cán bộ quản lý	3			3				3			3			
1	Hiệu trưởng	1		1					1		1				
2	Phó hiệu trưởng	2			2				2			2			
III	Nhân viên	10			2	2	1	5	10			2	2	1	5
1	Nhân viên văn thư	1			1				1			1			
2	Nhân viên kế toán	1				1			1				1		
3	Giáo vụ	1							1						
4	Nhân viên y tế	1					1		1					1	
5	Nhân viên thư viện	1			1				1			1			
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1			1				1			1			

7	Nhân viên công nghệ thông tin													
8	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật													
9	Tổng phụ trách Đội	1			1				1			1		
10	Cấp dưỡng	3						3	3					3
11	Bảo vệ	1						1	1					1
12	Phục vụ	1						1	1					1